

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Nước Trong, tỉnh Quảng Ngãi của Công ty cổ phần Thủy điện Nước Trong và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Thủy điện Nước Trong (địa chỉ tại Lô B5 - Khu IV B1 Nam sông Trà Khúc, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

- Tên công trình: công trình thủy điện Nước Trong.
- Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện.
- Nguồn nước khai thác, sử dụng: sông Tang (qua hồ Nước Trong) là phụ lưu cấp 1 của sông Đăk Drinh, thuộc hệ thống sông Trà Khúc.
- Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:
 - Xã Sơn Bao, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.
 - Tọa độ các hạng mục chính của công trình theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108°00', múi chiếu 3°:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X (m)	Y (m)
1	Cửa nhận nước	1.668.067	543.976
2	Nhà máy	1.667.910	543.886

5. Chế độ khai thác: tận dụng lượng nước cấp về hạ lưu từ hồ chứa Nước Trong để phát điện, chế độ vận hành phải phụ thuộc hoàn toàn vào chế độ cấp nước cho các mục đích sử dụng nước ở hạ du của hồ chứa Nước Trong.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: công suất lắp máy là 16,5MW, lưu lượng lớn nhất qua nhà máy thủy điện là 43,44m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: nước được dẫn từ hồ chứa Nước Trong, qua cửa lấy nước đến đường ống áp lực qua nhà máy để phát điện, nước sau phát điện đổ vào kênh xả sau nhà máy, trả lại sông Tang tại vị trí sau đập.

8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.

Điều 2. Công ty cổ phần Thủy điện Nước Trong chỉ được phép khai thác, sử dụng nước theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Thực hiện đúng các quy định của quy trình vận hành hồ chứa Nước Trong và quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Trà Khúc được cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ theo lệnh vận hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

2. Bảo đảm việc vận hành công trình thủy điện Nước Trong không làm thay đổi chế độ vận hành và ảnh hưởng đến các nhiệm vụ cắt, giảm lũ, cấp nước cho hạ du của công trình hồ chứa Nước Trong được quy định trong quy trình vận hành hồ chứa Nước Trong và quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Trà Khúc.

3. Thực hiện quy chế và phương án phối hợp vận hành giữa công trình hồ chứa Nước Trong và nhà máy thủy điện Nước Trong để đảm bảo các nhiệm vụ của hồ chứa và các yêu cầu về cắt, giảm lũ, duy trì dòng chảy tối thiểu, cấp nước cho hạ du, không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo và cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, số liệu vận hành của công trình thủy điện Nước Trong. Khi xảy ra sự cố không thể vận hành, phải phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa Nước Trong có giải pháp bảo đảm nguồn nước cấp cho các nhu cầu sử dụng nước khác phía hạ du công trình.

4. Thực hiện việc quan trắc, giám sát tự động, trực tuyến lưu lượng phát điện của Nhà máy thủy điện Nước Trong; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

5. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành nhà máy, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; phối hợp thực hiện quan trắc, dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

6. Phối hợp với đơn vị quản lý công trình hồ chứa Nước Trong thường

xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn, mưa lũ lớn, lũ ống, lũ quét, lũ bùn đá, sạt lở đất, các loại hình thiên tai và xây dựng phương án để bảo đảm vận hành công trình an toàn, đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

7. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.

8. Trường hợp do vận hành công trình thủy điện Nước Trong gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất của người dân địa phương ở hạ lưu thì phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả kịp thời và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa Nước Trong thực hiện việc thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan ở khu vực hạ lưu đập trước khi vận hành xả lũ qua tràn hoặc bắt đầu vận hành xả nước qua phát điện.

10. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

11. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

12. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

13. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

14. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước tại công trình thủy điện Nước Trong, gửi về Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi theo quy định.

Điều 3. Công ty cổ phần Thủy điện Nước Trong được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 01 năm 2022.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Thủy điện Nước Trong còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi;
- Công ty cổ phần Thủy điện Nước Trong (02);
- Lưu: VT, VPMC Bộ TN&MT, HSCP (TNN-NM-109.21), TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành